

Bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, được phát hành định kỳ bởi CTCP Chứng khoán Rong Việt, dành cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng đầu tư vào các quỹ quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). **BẢN TIN THÁNG 09, 2022** Dữ liệu tính đến 31/08/2022

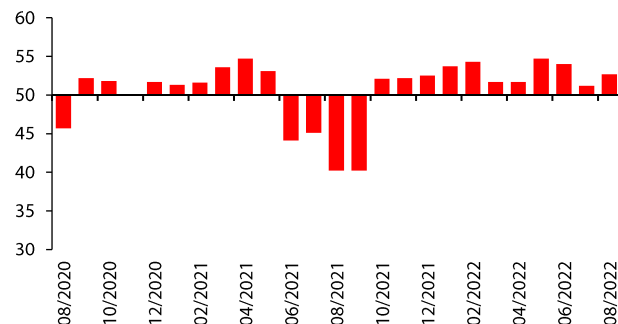
Kinh tế vĩ mô:

- Tâm điểm chính của vĩ mô thế giới tháng Tám hướng về hội nghị các ngân hàng trung ương, nhà kinh tế và nhà quản lý quỹ tại Jackson Hole. Một loạt các nhà lãnh đạo ngân hàng trung ương từ khắp nơi trên thế giới đã đưa ra một thông điệp thống nhất về ý định thắt chặt tiền tệ vào ngày 27/8. Những người đứng đầu Ngân hàng Trung ương Anh, Canada, Thụy Sĩ, Nhật Bản, Hàn Quốc và một số nhà hoạch định chính sách của Ngân hàng Trung ương Châu Âu đã đưa ra những thông điệp tìm cách dứt khoát cam kết tăng lãi suất cho đến khi lạm phát chậm lại như kì vọng. Thông điệp này được ra ra sau bài phát biểu dài 10 phút của Chủ tịch FED Jerome Powell một ngày trước đó khi gián tiếp tuyên bố một đợt tăng lãi suất khác lên 75 điểm cơ bản có khả năng cao sẽ xảy ra trong tháng Chín. Bên cạnh đó, diễn biến suy yếu của đồng Euro xuống dưới một (1,0) so với Đô la Mỹ cũng là điểm nhấn của vĩ mô tháng Tám. Bối cảnh xung đột đang diễn ra từ cuộc chiến tranh Nga - Ukraine, Ngân hàng Trung ương châu Âu do dự và Cục Dự trữ Liên bang Mỹ thắt chặt tiếp tục làm tổn hại đến nhu cầu đồng EUR. Chỉ số sản lượng tổng hợp PMI của Eurozone điều chỉnh theo mùa đã giảm xuống 49,2 trong tháng Tám, từ 49,9 trong tháng Bảy. Chỉ số này báo hiệu sự sụt giảm lần thứ hai liên tiếp trong hoạt động kinh doanh trên toàn khu vực đồng Euro sau giai đoạn tăng trưởng kéo dài 16 tháng. Mặc dù vẫn chỉ ở mức nhẹ, nhưng mức giảm gần đây nhất đã rõ ràng hơn so với mức giảm trong tháng Bảy.
- Vĩ mô Việt Nam cũng ghi nhận sự tích cực trong tháng Tám. Hoạt động sản xuất phục hồi như kỳ vọng khi tăng trưởng SXCN ghi nhận mức tăng mạnh 15,6% so với cùng kỳ, chủ yếu do ảnh hưởng của mức nền thấp của cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất khẩu tăng trưởng mạnh 22,1% so với cùng kỳ và 9,1% so với tháng trước. Chỉ số PMI của Việt Nam trong tháng 8 đạt 52,7 điểm, cao hơn mức 51,2 điểm trong tháng 7, là chỉ báo cho sức khỏe ngành sản xuất vẫn đang cải thiện. Bán lẻ và lạm phát là điểm sáng. Tăng trưởng doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ trong tháng 8 đạt 50,2% so với cùng kỳ, cao hơn mức tăng 42,6% của tháng trước. Lạm phát tháng 8 đã hạ nhiệt nhờ giá xăng dầu giảm, tuy nhiên vì các nhóm hàng khác vẫn đang trong xu hướng tăng. Việc giá dầu chứng lại đà tăng sẽ phần nào bù đắp cho sự tăng giá của các mặt hàng còn lại, điểm tích cực là lạm phát bình quân cả năm nay có thể sẽ chỉ tiệm cận mà không vượt quá mức mục tiêu 4% mà Chính phủ đã đề ra. Tỷ giá tiếp tục chịu sức ép khi tỷ giá USD/VND trên thị trường liên ngân hàng đã tăng xấp xỉ 0,5% lên 23.451 (ngày 31/8). Diễn biến này gắn liền với việc chỉ số đồng USD tiếp tục tăng thêm 2,6% và đồng NDT mất giá ghi nhận mức giá mạnh 2,2% trong tháng. Trong tháng qua, việc điều tiết cung tiền qua thị trường mở tiếp tục được NHNN sử dụng nhằm giảm bớt áp lực lên tỷ giá. Đến cuối tháng, lãi suất cho vay qua đêm đối với tiền đồng đã được kéo lên trên 4% và chênh lệch lãi suất VND và USD ở mức 2 điểm %, đổi lại chi phí ổn định tỷ giá cũng gia tăng, lãi suất phát hành tín phiếu NHNN kỳ hạn 14 ngày tăng từ mức 2,6%/năm vào đầu tháng lên 4,0%/năm. Đồng thời, NHNN cũng đã bán một lượng ngoại tệ tương đối lớn trong tháng 8, cho thấy nhu cầu USD trong hệ thống vẫn cao dù xuất siêu tăng.

Thị trường chứng khoán: Thăng hoa

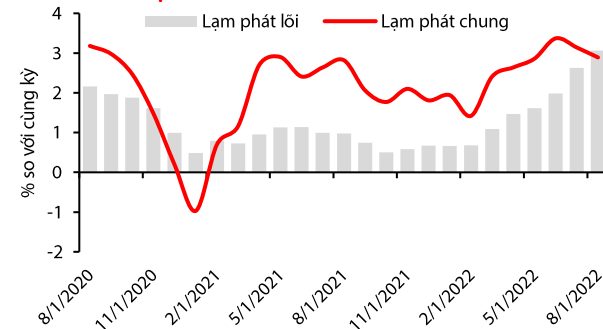
- Kết thúc tháng Tám, VN Index đóng cửa tháng ở mức 1.280,51 điểm (+6,15% so với tháng trước), VN Index dẫn đầu và vượt trội so với các chỉ số khác như S&P 500 (-4,24%), SET (+3,97%), KOSPI (-0,14%), NIKKEI 225 (+1,04%).

Hình 1: PMI Việt Nam



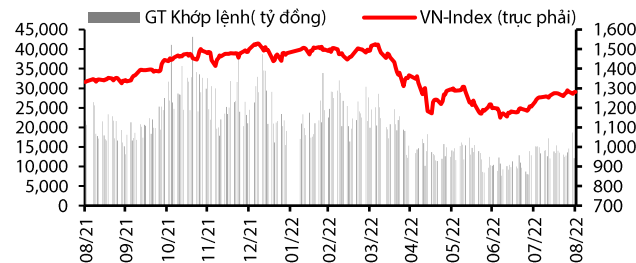
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rong Việt

Hình 2: CPI Việt Nam



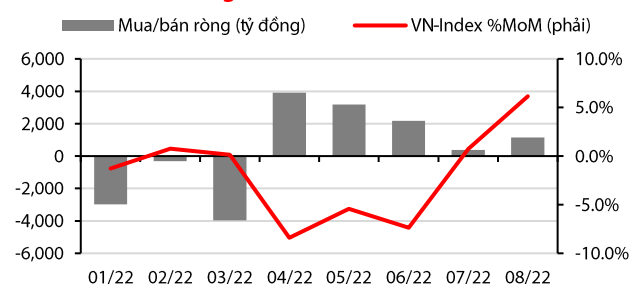
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rong Việt

Hình 3: Diễn biến VN-Index kể từ đầu năm 2021



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rong Việt

Hình 4: Mua ròng của khối ngoại (khớp lệnh) và diễn biến của VN-Index theo tháng



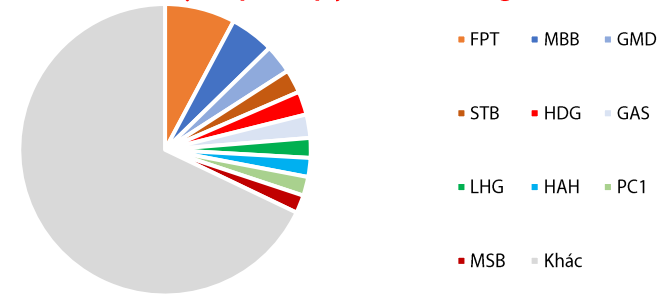
Nguồn: Fiiipro, CTCK Rong Việt

- Khối ngoại mua ròng 1.158 tỷ đồng trong tháng Tám, lũy kế cả năm đạt 3.557 tỷ đồng. Ngân hàng, Thực phẩm & Đồ uống, và Dầu khí được mua ròng nhiều nhất.
- Dòng vốn từ các ETFs khá lạc quan trong tháng Tám khi có dòng vốn ròng khá lớn từ các quỹ ETF nước ngoài (26,9 triệu USD). Xtrackers FTSE Vietnam Swap ETF (19,3 triệu USD) và Fubon FTSE Vietnam ETF (9,8 triệu USD) đóng góp đáng kể nhất.
- Trong các nhóm ngành, 9/10 nhóm có hiệu suất tích cực trong tháng Tám. Trong đó, Năng lượng (+15,1%) dẫn đầu về mức tăng. Tiếp theo là ngành Tiêu dùng không thiết yếu (+14,02%) và Vật liệu (+9,27%). Ở chiều ngược lại, Y tế là ngành duy nhất chứng kiến mức lợi nhuận giảm 12,51% trong tháng Tám. Quỹ ENF tiếp tục có hiệu suất tốt trong tháng Bảy với mức tăng 2,81%, tuy nhiên mức tăng này ít hơn với mức tăng của VN Index (+6,15%) do danh mục có tỷ trọng nhóm ngân hàng. Chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index và hiệu suất quỹ sẽ biến động nhẹ trong các tháng tới.

Ngành thép phẳng – Giá đã tăng trở lại nhưng lợi nhuận dự kiến phục hồi chậm

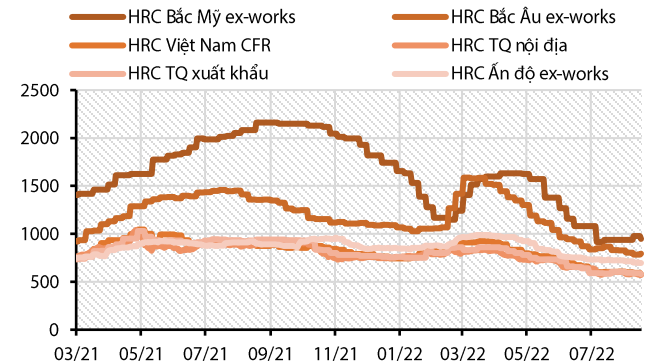
- Ở các thị trường nước ngoài, trong hai tháng trước đã giảm giá dường như đã chững lại. Chênh lệch giá HRC VN-Mỹ và VN-EU ổn định lần lượt ở mức 330-380 USD/tấn và 200-250 USD/tấn trong bốn tuần qua. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy giá ít có dấu hiệu đi lên trở lại, trong bối cảnh nền kinh tế Trung Quốc mở cửa trở lại chậm chạp và nỗi lo suy thoái ở các nước phương Tây.
- Lệnh cấm nhập khẩu dầu Nga của EU áp dụng từ tháng 12 sẽ làm trầm trọng thêm tình trạng thiếu điện trong khu vực. Với việc EU sẽ mất một khoảng thời gian đáng kể tìm kiếm các nguồn năng lượng thay thế, chúng tôi cho rằng người mua thép EU sẽ cần tìm kiếm các nguồn thép rẻ hơn ở châu Á, bao gồm Việt Nam, khi nhu cầu ở EU phục hồi.

Hình 5: Danh mục cổ phiếu quỹ ENF cuối tháng 07/2022



Nguồn: Quỹ ENF, CTCK Rồng Việt

Hình 6: Giá HRC (USD/tấn)



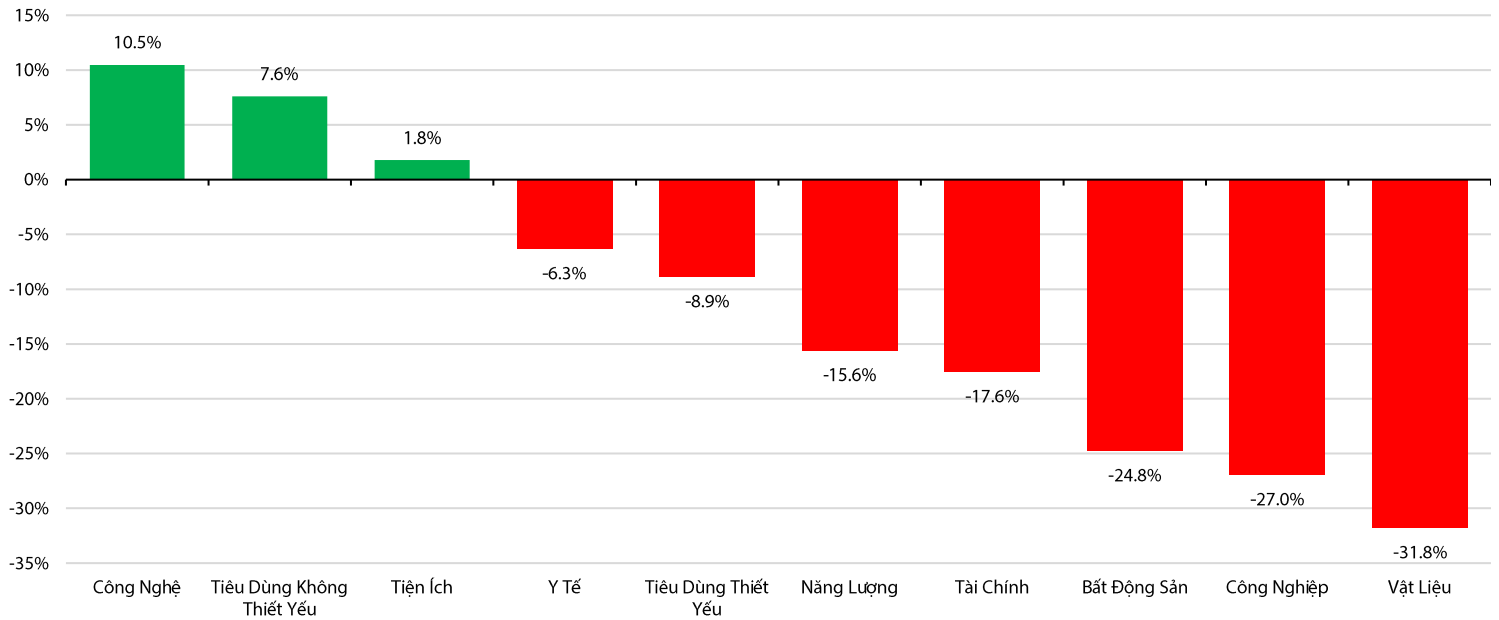
Nguồn: Bloomberg, CTCK Rồng Việt

Định giá nhóm ngành (tại ngày 31/07/2022)

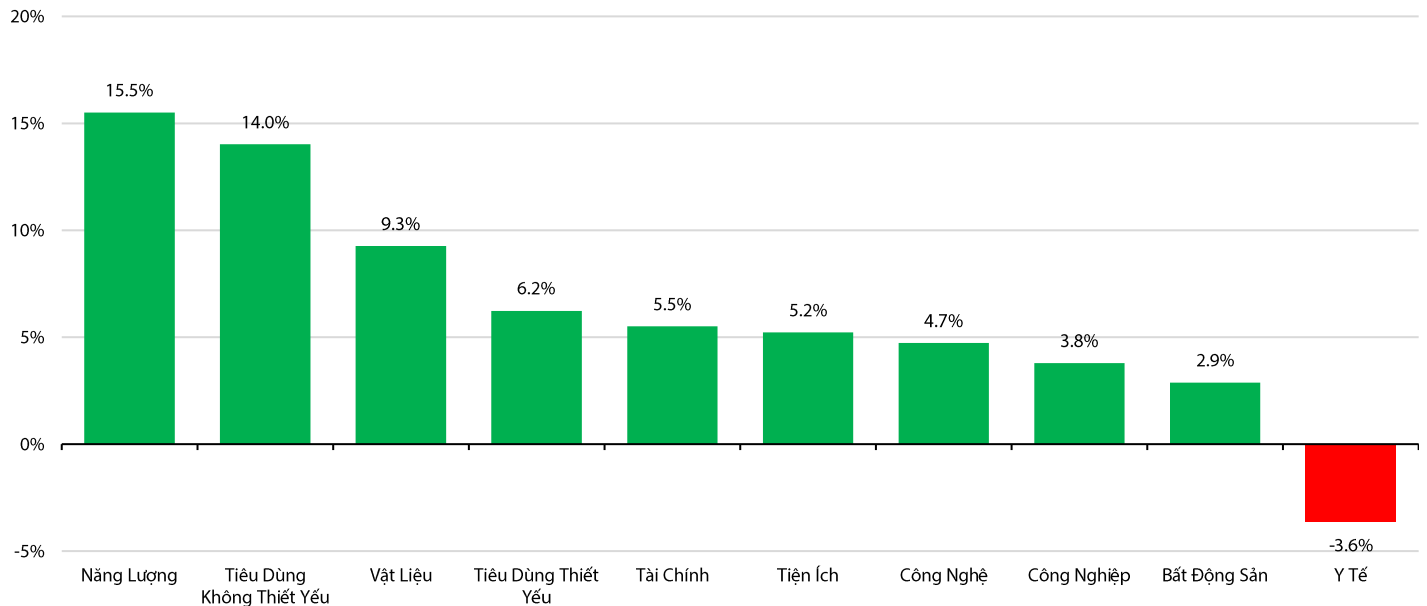
	%1T	%3T	%YTD	P/E cơ bản	P/B	ROE	ROA	Tỷ suất cổ tức (%)	Tăng trưởng LNTT (YoY, %)	Tăng trưởng EPS (YoY, %)
Dầu khí	6,92%	-3,60%	-5,61%	9,69	1,58	19,59%	10,91%	5,00%	9,60%	-11,12%
Nguyên vật liệu	7,91%	-6,14%	-25,35%	7,44	1,52	24,88%	15,20%	5,63%	-227,49%	20,91%
Công nghiệp	2,86%	-1,87%	-12,97%	18,38	2,03	13,32%	7,63%	5,20%	67,50%	59,08%
Hàng Tiêu dùng	4,66%	3,22%	-7,98%	16,61	2,87	21,36%	11,89%	1,41%	-507,38%	33,61%
Dược phẩm và Y tế	-2,09%	-5,65%	-17,15%	14,62	1,69	14,91%	10,62%	3,65%	37,45%	13,36%
Dịch vụ Tiêu dùng	9,26%	-4,85%	-10,39%	n/a	4,14	15,56%	3,63%	6,09%	562,85%	138,73%
Viễn thông	-3,08%	2,12%	-3,11%	41,98	3,18	9,59%	3,82%	7,80%	48,60%	7,09%
Tiền ích Cộng đồng	5,17%	1,43%	5,65%	13,92	2,12	18,57%	11,81%	3,62%	7,72%	22,56%
Tài chính	4,80%	-4,91%	-25,79%	21,31	2,30	11,43%	4,76%	2,43%	48,68%	706,90%
Ngân hàng	6,13%	2,74%	-10,91%	9,93	1,75	19,13%	1,79%	0,00%	11,53%	6,04%
Công nghệ Thông tin	4,18%	-3,56%	6,10%	18,76	3,49	20,20%	8,42%	1,41%	-330,57%	32,78%

Nguồn: Fiiipro, CTCK Rồng Việt

Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Kể từ đầu năm 2022



Hiệu suất các ngành phân ngành theo Bloomberg – Trong tháng 08/2022



Nguồn: Bloomberg, CTCK Rông Việt

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (“Quỹ ENF”)

Mục tiêu

Mục tiêu của Quỹ ENF hướng đến việc gia tăng một cách ổn định và bền vững vốn đầu tư thông qua đa dạng hoá các tài sản trong danh mục bao gồm cổ phiếu, trái phiếu, và tiền gửi ngân hàng.

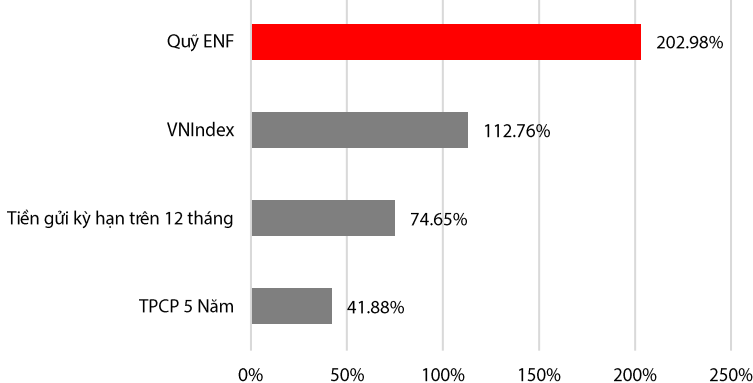
Quỹ phân bổ tài sản một cách chủ động & linh hoạt nhằm tận dụng các cơ hội gia tăng lợi nhuận khi thị trường tăng trưởng, đồng thời hạn chế rủi ro thất thoát vốn khi thị trường có những dấu hiệu không khả quan.

Đặc điểm chính

Ngày thành lập	25/03/2014	Thông báo kết quả	Thứ 2 & Thứ 5 (T+1)
Tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ	207,5 tỷ đồng	Thời gian thanh toán cho NĐT	Ngày T+3
Tần suất giao dịch	Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (ngày T)	Mức đầu tư tối thiểu	1.000.000 đồng
Thời điểm đóng sổ lệnh	Trước 10.30 sáng thứ 3 & thứ 5 (T-1)	Ngân hàng giám sát	Ngân hàng TNHH MTV HSBC VN

Nguồn: EIFMC

Diễn biến lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF so với các tài sản khác ()**



Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt

Các khoản phí

Phí phát hành	Không quá 3%
Phí quản lý thường niên	1,5%/năm tính trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí lưu ký, giám sát và dịch vụ đại lý chuyển nhượng & chi phí khác	Không quá 0,25%/năm tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ

Nguồn: EIFMC

(*) Dữ liệu trước tháng 03/2021 được tính dựa trên tiền gửi trung bình kỳ hạn 12 tháng trở lên do NHNN công bố hàng tuần. Dữ liệu kể từ tháng 03/2021 được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB.
(**) Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư tương lai của các quỹ hay của EIFMC. Việc đầu tư vào các quỹ đầu tư chứng khoán chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả khả năng mất số vốn đầu tư ban đầu. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định mua chứng chỉ quỹ.

Nhận định

Kể từ khi thành lập quỹ tới 31/08/2022, Quỹ ENF diễn biến tốt hơn so với một số kênh đầu tư khác như tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn trên 12 tháng, trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm và thị trường chứng khoán Việt Nam. Quỹ ENF cũng có mức sụt giảm tối đa (-23,2%) và mức sụt giảm bình quân (-7,2%) thấp hơn của chỉ số VNIndex (lần lượt -45,3% và -11,7%) trong cùng thời kì. Năm 2021, Quỹ ENF tăng 35,8%, nhỉnh hơn mức tăng của thị trường chứng khoán (35,7%). Sau 8T2022, quỹ ENF chỉ giảm 4,76% trong khi VN-Index giảm 14,53%. Chúng tôi kì vọng danh mục cổ phiếu có tính chọn lọc và được đa dạng hóa hợp lý, bao gồm ngành Ngân hàng và Bất động sản – hai trụ cột của nền kinh tế, và nhóm ngành tăng trưởng cao – Công nghệ Thông tin và Sản xuất, Quỹ ENF sẽ duy trì hiệu suất tốt hơn thị trường chứng khoán.

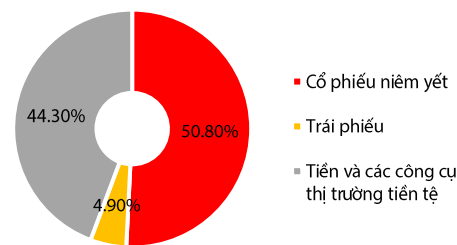
Lợi nhuận tích lũy của quỹ ENF và các tài sản khác (%) ()**

Kể từ lúc thành lập quỹ ENF	Quỹ ENF	VNIndex	TPCP 5 Năm	Tiền gửi kỳ hạn trên 12 tháng
Lợi nhuận tích lũy	202,98%	112,76%	41,88%	74,65%
Lợi nhuận hàng năm	14,03%	9,36%	4,24%	6,83%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rồng Việt



Phân bổ tài sản



Nguồn: EIFMC

Kết quả hoạt động các quỹ đang quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments

6 Quỹ PRUlink

6 Quỹ PRUlink được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng Bảo hiểm liên kết đơn vị do Prudential Việt Nam cung cấp, với mục tiêu nhằm tạo ra thu nhập và sự tăng trưởng vốn từ trung đến dài hạn cho Bên mua bảo hiểm đã ký kết hợp đồng này với Prudential Việt Nam và không áp dụng cho các đối tượng khác. 6 Quỹ này được thiết kế dành cho những khách hàng có mức độ chấp nhận rủi ro từ thấp đến cao tương ứng với chính sách đầu tư vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định (như tiền gửi ngân hàng...) đến sự tăng trưởng vốn cao (như cổ phiếu...).

Tỷ suất lợi nhuận ròng các quỹ PRUlink (%)

Năm	PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam	PRUlink Tăng Trưởng	PRUlink Cân Bằng	PRUlink Bền Vững	PRUlink Trái Phiếu Việt Nam	PRUlink Bảo Toàn	Lãi suất tiền gửi 3 tháng	Lãi suất tiền gửi trên 12 tháng	Lợi nhuận TPCP Việt nam 5 năm	VNIndex
2017	56,58%	42,01%	32,46%	23,29%	10,87%	4,00%	4,81%	6,80%	5,52%	48,03%
2018	-9,22%	-4,52%	-1,51%	1,39%	5,63%	4,74%	4,41%	6,90%	4,31%	-9,32%
2019	9,75%	10,56%	10,98%	11,41%	12,19%	5,50%	5,30%	6,93%	4,46%	7,67%
2020	16,38%	16,02%	14,69%	12,48%	9,01%	5,55%	4,48%	7,09%	1,92%	14,87%
2021	39,96%	28,54%	20,81%	13,34%	2,98%	4,19%	3,39%	6,20%	1,17%	35,73%
8M2022	-9,32%	-6,97%	-5,33%	-3,64%	-0,92%	2,87%	2,28%	3,81%	0,57%	-14,48%

Nguồn: EIFMC, CTCK Rông Việt

Chú thích:

- Lợi nhuận các quỹ được tính tại ngày công bố NAV. Lợi nhuận này có thể khác với lợi nhuận được tính tại ngày cuối tháng. Tỷ suất lợi nhuận ròng của các Quỹ PRUlink trong 08 tháng đầu năm 2022 chưa được kiểm toán, được cung cấp bởi EIFMC và CTCK Rông Việt và có thể được điều chỉnh vào thời điểm cuối năm tài chính. Kết quả đầu tư trong quá khứ không nhất thiết là căn cứ cho kết quả đầu tư tương lai. Khách hàng được hưởng kết quả đầu tư đồng thời chịu mọi rủi ro tương ứng và nên tham khảo điều khoản và điều kiện về các sản phẩm bảo hiểm để biết thêm thông tin.
- Lãi suất tiền gửi 3 tháng là trung bình của lãi suất yết giá của ba ngân hàng quốc doanh niêm yết tại thời điểm gia hạn (không bao gồm Vietcombank trong giai đoạn 2015 – 2017 do thiếu dữ liệu), dữ liệu lãi suất tiền gửi trên 12 tháng trước tháng 3/2021 được tính bằng trung bình lãi suất NHNN công bố hàng tuần và kể từ tháng 03/2021 sẽ được tính bằng cách bình quân lãi suất niêm yết tiền gửi các kỳ hạn 12 tháng, 18 tháng, 24 tháng và 36 tháng tại 10 ngân hàng có thị phần tiền gửi lớn nhất, bao gồm BIDV, Agribank, Vietinbank, Vietcombank, SCB, MB Bank, Sacombank, ACB, Techcombank và SHB, và lợi nhuận trái phiếu Chính phủ Việt Nam kỳ hạn 5 năm do CTCK Rông Việt tính toán sau khi lựa chọn ngẫu nhiên trong số trái phiếu Chính phủ Việt Nam có kỳ hạn bằng (hoặc gần nhất) 5 năm.

Nhận định chung

- Tính chung cho giai đoạn 5 năm vừa qua từ 2017 đến 2021, tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy của tất cả các PRUlink đạt mức tăng đáng kể, dao động từ 26,4% đến 154,1%, trong đó Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam có mức tăng cao nhất với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 154,1%, quỹ PRUlink Tăng Trưởng có mức tăng cao thứ hai với tỷ suất lợi nhuận ròng tích lũy đạt 123,6%.
- Trong 8T2022, Quỹ PRUlink Bảo Toàn là quỹ có kết quả đầu tư tốt nhất với 2,87%, theo sau là quỹ PRUlink Trái Phiếu Việt Nam (-0,92%) và quỹ PRUlink Bền Vững (-3,64%). Quỹ PRUlink Cổ Phiếu Việt Nam (-9,32%) cũng có kết quả tốt hơn thị trường chứng khoán Việt Nam (VNIndex, -14,48%) trong cùng thời kỳ.

ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI QUỸ ENF

Công ty Cổ phần Chứng khoán SSI (SSI)

Điện thoại: (84-28) 3824 2897

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rộng Việt (VDSC)

Điện thoại: (84-28) 6299 2006

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDS)

Điện thoại: (84-24) 3972 4568

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bản Việt (VCSC)

Điện thoại: (84-28) 3914 3588

Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS

Việt Nam (KIS)

Điện thoại: (84-28) 3914 8585

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng

TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCBS)

Điện thoại: (84-24) 3936 6426

Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng

Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)

Điện thoại: (84-24) 3935 2722

GHI CHÚ QUAN TRỌNG

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin và không được sử dụng để công bố, lưu hành, tái bản hoặc phân phối một phần hoặc toàn bộ cho bất kỳ ai khác nếu không có sự chấp thuận trước bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rộng Việt (VDSC) và Công ty TNHH Quản lý Quỹ Eastspring Investments (EIFMC). Những thông tin tại Trang 1 và 2 của Bản tin này do VDSC tổng hợp và trình bày trên cơ sở quan điểm cá nhân của người phân tích sau khi đã thực hiện sự cẩn trọng thẩm định, đánh giá nguồn tin từ thị trường và các bên khác để thông tin không bị sai sự thật hoặc gây hiểu lầm khi công bố, mặc dù vậy, VDSC và EIFMC không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của những thông tin đó. Những nhận định và dự tính trong bản tin này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Các dự đoán, dự báo về nền kinh tế, thị trường chứng khoán hay các xu hướng thị trường mà chúng tôi đề cập tới không nhất thiết là căn cứ thể hiện dự định đầu tư hoặc chỉ dẫn tương lai hoạt động của chúng tôi.

Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho nhà đầu tư hiện hữu và tiềm năng của EIFMC, bao gồm nhưng không giới hạn các nhà đầu tư vào Quỹ Đầu tư Năng động Eastspring Investments Việt Nam (Quỹ ENF) và các quỹ bảo hiểm liên kết đơn vị của Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam do EIFMC đang quản lý. Những thông tin cung cấp không phải là một lời đề nghị hay lời kéo đầu tư vào Quỹ ENF hay quỹ liên kết đơn vị, và không một thông tin nào trong bản tin này được diễn giải như sự khuyến nghị giao dịch bất kỳ sản phẩm đầu tư nào của VDSC hay của EIFMC. Các biểu đồ trình bày chứng khoán được đề cập trong bản tin chỉ nhằm mục đích minh họa, không được hiểu là lời khuyên hoặc tư vấn để giao dịch chứng khoán đó, mặc dù danh mục đầu tư các quỹ của EIFMC có thể tùy từng thời điểm ngẫu nhiên bao gồm những chứng khoán nêu trong bản tin.

Các tài liệu quỹ như Điều lệ và Bản Cáo bạch Quỹ ENF luôn được cung cấp trên trang điện tử EIFMC hoặc tại các đại lý phân phối được chỉ định và tài liệu quỹ liên kết đơn vị được cung cấp bởi Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam. Tất cả các giao dịch chứng chỉ quỹ được thực hiện theo cách thức mô tả trong tài liệu quỹ. Chứng chỉ Quỹ ENF không được bán cho các nhà đầu tư quốc tịch Mỹ. Các nhà đầu tư cần đọc kỹ tài liệu quỹ trước khi quyết định đặt lệnh mua chứng chỉ quỹ. Việc đầu tư vào quỹ không phải là tiền gửi, tiền tiết kiệm hay nghĩa vụ cam kết hoặc đảm bảo bởi công ty quản lý quỹ và các đơn vị liên quan. Đầu tư vào chứng chỉ quỹ có khả năng chịu rủi ro đầu tư, bao gồm cả việc mất số tiền gốc đã đầu tư. Kết quả đầu tư trong quá khứ không phải là căn cứ thể hiện kết quả đầu tư trong tương lai của bất kỳ quỹ nào hay của EIFMC. Giá trị quỹ và thu nhập tích lũy từ chứng chỉ quỹ nếu có, có thể tăng hoặc giảm. Nhà đầu tư nên tư vấn với chuyên gia tài chính trước khi quyết định đầu tư vào bất kỳ quỹ nào.

VDSC là một công ty chứng khoán được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, thực hiện dịch vụ cung cấp bản tin này. EIFMC là một công ty thuộc Tập đoàn Prudential plc của Anh Quốc. EIFMC và Tập đoàn Prudential plc không phải là công ty liên kết dưới bất kỳ hình thức nào với Prudential Financial Inc một công ty có trụ sở chính tại Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ và Công ty Prudential Assurance Company, một công ty con của Tập đoàn M&G plc, được thành lập tại Vương quốc Anh.